

Số: 01/NQ-ĐHĐCD-NK2/2015

Hà Nội, ngày 18 tháng 9 năm 2015

**NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2015
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK TỔNG HỢP I VIỆT NAM**

- Căn cứ vào luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua;
- Căn cứ Luật chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29/06/2006 của Quốc hội quy định về chứng khoán và thị trường chứng khoán;
- Căn cứ vào điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP XNK Tổng hợp I Việt Nam;
- Căn cứ thông báo số 324 /2015-HĐQT-TH ngày 03 tháng 9 năm 2015 v/v tổ chức ĐHCD thường niên năm 2015;
- Căn cứ Biên bản họp ĐHĐCD ngày 18 tháng 09 năm 2015 của Công ty cổ phần XNK Tổng hợp I Việt Nam.

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua Báo cáo kết quả hoạt động SXKD và BCTC năm 2014 đã kiểm toán và Kế hoạch 2015 chi tiết như sau:

• **Thông qua kết quả thực hiện một số chỉ tiêu cơ bản năm 2014 (đã được kiểm toán bởi Công ty kiểm toán AASC) như sau:**

+ Tổng kim ngạch XNK	:	93.553.467,92 USD, đạt 110,06 % kế hoạch
- Kim ngạch XK	:	68.697.181,29 USD, đạt 114,50 % kế hoạch
- Kim ngạch NK	:	24.856.286,63 USD, đạt 99,43 % kế hoạch
+ Tổng doanh thu	:	1.490 tỷ đồng, đạt 82,7 % kế hoạch
+ Lợi nhuận sau thuế TNDN	:	4.123.181.606 đồng, đạt 25,77 % kế hoạch

• **Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh của công ty năm 2015 như sau:**

+ Tổng kim ngạch XNK	:	65 triệu USD
- Xuất khẩu	:	55 triệu USD

- **Nhập khẩu** : **10 triệu USD**
- + **Tổng doanh thu** : **1.400 – 1.500 tỷ đồng**
- + **Lợi nhuận sau thuế TNDN** : **15 tỷ đồng**
- + **Cổ tức dự kiến /vốn điều lệ** : **Tối thiểu 5%**

• **Nhóm các biện pháp thực hiện kế hoạch 2015:**

- + Tiếp tục thực hiện kinh doanh trên 3 lĩnh vực : (1) Kinh doanh thương mại - XNK và sản xuất hàng XK; (2) Đầu tư tài chính - Liên doanh liên kết vốn...; (3) khai thác dịch vụ và đầu tư Bất động sản .
- + Công việc cụ thể:
 - Điều chỉnh hoạt động xuất nhập khẩu theo hướng đi vào thực chất lựa chọn mặt hàng gắn xuất khẩu với đầu tư vào chế biến, nhập khẩu tham gia vào chuỗi phân phối hoặc tổ chức phân phối.
 - Tiếp tục ổn định và phát triển hoạt động sản xuất của Xí nghiệp may: Mục tiêu tăng trưởng 10% về doanh thu và lợi nhuận Công ty giao;
 - Ngăn chặn phát sinh nợ xấu, thu hồi công nợ dây dưa;
 - Cơ cấu lại tài sản để tập trung vốn cho sản xuất kinh doanh, trong đó chú ý tài sản không đảm bảo mục tiêu thu lợi nhuận, bao gồm cả đất đai, kho tàng, cổ phiếu đầu tư ngắn và dài hạn;
 - Xây dựng và cơ cấu nguồn lực quản lý và phù hợp với quy mô và hướng kinh doanh hiện tại sau khi SCIC thoái vốn.

Điều 2: Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2014 và phương hướng năm 2015.

Điều 3: Thông qua báo cáo hoạt động của BKS năm 2014 và phương hướng năm 2015.

Điều 4: Thông qua *Tờ trình việc HĐQT bổ nhiệm thành viên HĐQT mới để thay thế chỗ trống phát sinh trong thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2 (2011- 2016).*

+ Kết quả biểu quyết bổ nhiệm TV.HĐQT như sau:

Ông Nguyễn Văn Phương có tổng số phiếu biểu quyết là: 12.032.994, tương ứng 100% cổ đông tham dự Đại hội.

- Căn cứ vào Điều 35 khoản 7 Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam và Quy chế làm việc của ĐHĐCĐ thường niên 2015 đã được ĐHĐCĐ biểu quyết thông qua trực tiếp tại Đại hội "*Điều kiện trúng cử TV HĐQT phải đạt tỷ lệ tối thiểu là từ 51% tổng số phiếu bầu hợp lệ đại diện cho các cổ đông có quyền biểu quyết có mặt tại đại hội*, Ông Nguyễn Văn Phương chính thức là thành viên HĐQT cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2 (2011-2016) kể từ ngày được HĐQT bổ nhiệm (ngày 26/8/2015)


Điều 5: Thông qua *Tờ trình phê chuẩn đơn từ nhiệm của TV.BKS và bầu bổ sung 01 TV.BKS thay thế cho thời gian còn lại nhiệm kỳ 2 (2011-2016).*

- Căn cứ Biên bản họp của Hội đồng quản trị (HĐQT) phiên 33 ngày 27/11/2014 Hội

đồng quản trị tiếp nhận đơn từ nhiệm chức danh TV.BKS nhiệm kỳ (2011-2016) của Ông Nguyễn Hải Vinh ngày 27/11/2014 vì lý do chuyển công tác để trình ĐHĐCĐ gần nhất phê chuẩn;

Do nhu cầu bổ sung TV.BKS thay thế Ông Nguyễn Hải Vinh để đảm bảo công việc của BKS, ngày 28/11/2014, BKS bổ nhiệm Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo theo văn bản giới thiệu nhân sự số 2701/ĐTKDV-QLVĐT4 ngày 28/11/2014 của Tổng công ty Đầu tư và Kinh doanh vốn Nhà Nước(SCIC). Tuy nhiên ngày ngày 26/8/2015 Bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo đã có đơn từ nhiệm chức danh TV.BKS do (SCIC) đã hoàn tất thủ tục thoái vốn Nhà Nước khỏi Doanh nghiệp. Theo đó, tại phiên họp 41 ngày 26/8/2015, HĐQT đã thông qua đơn từ nhiệm của Đặng Sơn Nguyệt Thảo. Như vậy, Ban kiểm soát chỉ còn 02 thành viên.

Theo căn cứ trên đây, để có đủ số thành viên BKS theo quy định tại Điều 60, khoản Điều lệ Công ty, Ban kiểm soát có 03 thành viên, Ban Kiểm soát đề nghị ĐHĐCĐ thường niên 2015 thông qua việc tổ chức bầu bổ sung 01 thành viên BKS cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ (2011-2016) . (Do bà Đặng Sơn Nguyệt Thảo chưa được ĐHĐCĐ phê chuẩn chức danh TV.Ban kiểm soát).

 ĐHĐCĐ phê chuẩn đơn từ nhiệm chức danh TV.BKS của Ông Nguyễn Hải Vinh và thông qua việc tổ chức bầu bổ sung 01 TV.BKS ngay tại Đại hội .

Điều 6: Thông qua *Tờ trình sửa đổi, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty; Bổ sung ngành nghề trong Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp* như sau:

a) Thông qua việc điều chỉnh, bổ sung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam theo Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26 tháng 11 năm 2014. (Nội dung sửa đổi, bổ sung theo Biên bản ĐHĐCĐ thường niên 2015 và tờ trình kèm theo)

➤ **Đăng ký bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh như sau:**

b) Thông qua việc sửa đổi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

Do nhu cầu kinh doanh thực tế và để thuận lợi cho hoạt động của Công ty, ĐHĐCĐ thường niên 2015 thông qua việc thay đổi thông tin và bổ sung một số ngành nghề trong Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp, cụ thể như sau:

Sửa đổi mục 7 (Danh sách cổ đông sáng lập) trong giấy Chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp. Lý do: Ngày 07/8/2015 SCIC đã kết thúc giao dịch thoái hết vốn tại doanh nghiệp nên không còn là cổ đông của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Tổng Hợp I Việt Nam .

➤ **Thông qua việc đăng ký bổ sung thêm ngành nghề kinh doanh và bổ sung vào Điều lệ Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam như sau:**

TT	Ngành nghề bổ sung	Mã ngành
1.	<i>Bán buôn sản phẩm thuốc lá, thuốc láo.</i>	4634 (Theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTG)
2	<i>May trang phục (trừ trang phục từ da lông thú)</i>	1410 (Theo Quyết định số 10/2007/QĐ-TTG)

Tóm tắt:

- Điều lệ hiện hành của công ty được xây dựng theo Điều lệ mẫu áp dụng cho công ty niêm yết ban hành kèm theo Quyết định số 12/2007/QĐ-BTC ngày 13/03/2007 và Quyết định số 15/2007/QĐ-BTC ngày 19/03/2007 được ĐHĐCĐ thường niên 2012 thông qua. Nay do Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 có hiệu lực từ 1/7/2015 nên Điều lệ Công ty có 1 số điều chỉnh, bổ sung phù hợp luật định.
- Bổ sung ngành nghề mới vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp và Điều lệ công ty: 02 nội dung trình bày tại mục II.

*** Đề nghị ĐHĐCĐ 2015 ủy quyền cho HĐQT tiến hành thủ tục đăng ký sửa đổi, bổ sung một số điều khoản trên trong Điều lệ tổ chức hoạt động của công ty và làm thủ tục sửa đổi, bổ sung Giấy chứng nhận đăng ký Doanh nghiệp với cơ quan Đăng ký kinh doanh.**

Điều 7: Thông qua báo cáo thực hiện thù lao HĐQT và BKS năm 2014 và thông qua mức thù lao năm 2015 cho HĐQT, BKS giữ nguyên như năm 2014, cụ thể:

Thù lao của Hội đồng quản trị

<i>STT</i>	<i>TV. Hội đồng quản trị</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Mức thù lao (VND/tháng)</i>	<i>Tổng thù lao (VND/năm)</i>
1	Ông Hoàng Tuấn Khải	Chủ tịch HĐQT	6.000.000	72.000.000
2	Ông Nguyễn Anh Tuấn	TV. HĐQT	5.000.000	(*1) 35.000.000
3	Bà Phan Thu Anh	TV. HĐQT	5.000.000	60.000.000
4	Ông Phạm Minh Sơn	TV. HĐQT	5.000.000	60.000.000
5	Ông Nhữ Đình Hòa	TV. HĐQT	5.000.000	(*2) 25.000.000
6	Ông Nguyễn Việt Thắng	TV. HĐQT	5.000.000	(*2) 35.000.000
	Tổng cộng	Tổng cộng		287.000.000

- (*1) Ông Nguyễn Anh Tuấn thôi chức danh TV.HĐQT kể từ ngày 20/07/2014, lý do: Ông Nguyễn Anh Tuấn từ trần vì bệnh nặng. Thời gian Ông Nguyễn Anh Tuấn thực hưởng thù lao của HĐQT trong năm 2014 là 07 tháng (**tương đương 35.000.000 đồng**).
- (*2) Từ ngày 17/5/2014 Ông Nguyễn Việt Thắng được ĐHĐCĐ thường niên 2014 bầu vào HĐQT công ty thay thế Ông Nhữ Đình Hòa –TV HĐQT xin từ nhiệm theo nguyện vọng cá nhân . Vậy Thời gian Ông Nhữ Đình Hòa thực hưởng thù lao của HĐQT trong năm 2014 là 05 tháng (**tương đương 25.000.000 đồng**) và Ông Nguyễn Việt Thắng là 07 tháng (**tương đương 35.000.000 đồng**).

Thù lao Ban kiểm soát

<i>STT</i>	<i>TV. Ban kiểm soát</i>	<i>Chức danh</i>	<i>Mức thù lao (VND/tháng)</i>	<i>Tổng thù lao (VND/năm)</i>
1	Ông Lê Thái Hà	Trưởng BKS	4.000.000	48.000.000
2	Ông Lê Công Thuận	Thành viên BKS	3.000.000	36.000.000
3	Ông Nguyễn Hải Vinh	Thành viên BKS	3.000.000	36.000.000

	Tổng cộng			120.000.000
--	------------------	--	--	--------------------

Tổng chi phí đã thanh toán cho Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2014 là: **407.000.000 đồng** (*Bốn trăm linh bảy triệu đồng*).

* **ĐHĐCĐ thường niên 2015 phê duyệt mức thù lao cho HĐQT; Ban kiểm soát năm 2015 giữ nguyên như năm 2014, cụ thể:**

✚ Thù lao của Hội đồng quản trị

- Chủ tịch HĐQT : 6.000.000 đồng/tháng
- Thành viên HĐQT : 5.000.000 đồng/người/tháng

✚ Thù lao Ban kiểm soát

- Trưởng Ban kiểm soát : 4.000.000 đồng/tháng
- Thành viên Ban kiểm soát : 3.000.000 đồng/người/tháng

Điều 8: Thông qua Tờ trình việc Ban kiểm soát Công ty đã lựa chọn **Công ty TNHH Hãng kiểm toán AASC** là công ty thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính công ty năm 2015 và giao cho Tổng Giám đốc công ty ký hợp đồng.

Điều 9: Thông qua *Tờ trình về việc Chủ tịch Hội đồng quản trị tạm thời kiêm nhiệm chức danh Tổng Giám đốc công ty năm 2015 cho tới khi tìm được nhân sự thay thế.*

Điều 10: Thông qua *Tờ trình về phương thức trả cổ tức năm 2013 và dự kiến chia cổ tức và trích lập các quỹ năm 2014* như sau:

Theo BCTC Kiểm toán 2014, tổng LNST là **4.123.181.606** đồng trừ đi các khoản điều chỉnh (**871.272.670 đồng**) cụ thể như sau:

-(1) Phần thu nhập chênh lệch tỷ giá do đánh giá lại số dư cuối năm: 42.120.361 đồng

Tại khoản 2 Điều 8 Thông tư 179/2012/TT-BTC ngày 24/10/2012 hướng dẫn xử lý chênh lệch hối đoái do đánh giá lại số dư Ngoại tệ cuối kỳ kế toán năm trong Doanh nghiệp, khoản chênh lệch này được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh của năm tài chính và không được chia.

-(2) Lợi nhuận phải trả cho Công ty KOWA Nhật Bản: 829.152.309 đồng

Theo thỏa thuận hợp tác sản xuất hàng gia công may mặc tái xuất đi Nhật Bản được ký ngày 15/06/2011 giữa Công ty CP Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam (Generalexim) và Công ty KOWA Nhật Bản - quy định phân chia lợi nhuận lãi theo tỷ lệ là 50/50 cho mỗi bên.

Cộng (1) & (2) = 871.272.670 đồng (tương đương 21,13% LNST)

Còn lại phân phối lợi nhuận năm 2014 là : 3.251.908.936 đồng.

10.1. Căn cứ Nghị Quyết số : *01/NQ-ĐHĐCĐ-NK2/2014* ngày 17/5/2014, **ĐHĐCĐ thường niên 2014 đã thông qua Lợi nhuận chưa phân phối / LNST của năm 2013 là 522.256.356 đồng .**

• **ĐHĐCĐ thường niên 2015 thông qua cụ thể như sau:**

- Cổ tức năm 2014 là 2,5% /Vốn Điều lệ tương đương **3.148.704.000** đồng;
- Lợi nhuận còn lại là năm 2014 là **103.204.936** đồng và lợi nhuận chưa phân

phôi của năm 2013 là **522.256.356** đồng, Tổng cộng là : **625.461.292** đồng dự kiến phân bổ Quỹ phúc lợi năm 2014.

10.2. Thông qua phương thức chi trả cổ tức năm 2013 và 2014 như sau:

➤ **Năm 2013 :**

Phương thức trả cổ tức năm 2013 trả **bằng cổ phiếu** thay thế cho phương án trả cổ tức bằng tiền mặt theo Điều 4 Nghị quyết số : 01/NQ-ĐHĐCĐ-NK2/2014 ngày 17/5/2014 của ĐHĐCĐ_Năm 2014 (tương đương 629.740 cổ phiếu)

➤ **Năm 2014 :**

- Tỷ lệ chia cổ tức năm 2014 là 2,5% /Vốn Điều lệ **bằng cổ phiếu** tương đương là: **3.148.704.000** đồng (tương đương 314.870 cổ phiếu)

10.3. Thông qua thời gian chi trả cổ tức : Quý 4 năm 2015.

10.4. Kết luận :

Cổ tức năm 2013 trả bằng cổ phiếu nêu trên thay thế cho phương án trả cổ tức bằng tiền mặt theo Điều 4 Nghị quyết số : 01/NQ-ĐHĐCĐ-NK2/2014 ngày 17/5/2014 của ĐHĐCĐ. (tương đương 629.740 cổ phiếu)

- **Tỷ lệ chia cổ tức năm 2014 là 2,5% /Vốn Điều lệ bằng cổ phiếu.** (tương đương 314.870 cổ phiếu)

- **Phân bổ Quỹ phúc lợi 625.461.292 đồng.** (kết hợp Lợi nhuận chưa phân phối của năm 2013 và Lợi nhuận còn lại của năm 2014)

➤ **PHƯƠNG ÁN PHÁT HÀNH CỔ PHIẾU ĐỂ TRẢ CỔ TỨC NĂM 2013 VÀ 2014 BẰNG CỔ PHIẾU NHƯ SAU:**

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam.
- Mã cổ phiếu: TH1
- Loại chứng khoán phát hành: Cổ phiếu phổ thông
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu
- Phương thức phát hành: Phát hành cổ phiếu để trả cổ tức năm 2013 và 2014
- Tổng số cổ phần đã phát hành: 12.594.857 cổ phiếu
- Tổng số cổ phiếu đang lưu hành: 12.594.816 cổ phiếu
- Số lượng cổ phiếu quỹ: 41 cổ phiếu
- Số lượng cổ phần dự kiến phát hành: 944.610 cổ phần (sau khi loại trừ 41 cổ phiếu quỹ)
- Tổng giá trị phát hành theo mệnh giá dự kiến : 9.446.100.000 đồng
- Tổng số lượng cổ phiếu sau phát hành dự kiến: 13.539.467 cổ phiếu.

Trong đó:

➤ **Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2013 (tỷ lệ 5%/VĐL) cho cổ đông hiện hữu:**

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 629.740 cổ phiếu.
- Giá trị phát hành theo mệnh giá: 6.297.400.000 đồng (Sáu tỷ hai trăm chín mươi bảy triệu bốn trăm ngàn đồng).

- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu (cổ phiếu quỹ nếu có sẽ không được nhận cổ tức bằng cổ phiếu.)
- Nguồn vốn để phát hành cổ phiếu trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán tính đến ngày 31/12/ 2013 .
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:0,05. Cổ đông sở hữu cổ phiếu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2013 bằng cổ phiếu sẽ được hưởng quyền nhận cổ phiếu. Cứ 01 (một) cổ phiếu tương ứng với 01 (một) quyền, 01(một) quyền sẽ được nhận 0,05 cổ phiếu.
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Ví dụ: *Tại ngày Đăng ký cuối cùng chốt danh sách nhận cổ tức , cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 110 cổ phiếu tương ứng với 110 quyền. Cổ đông A sẽ được nhận cổ phiếu thưởng là $110 \times 0,05 = 5,5$ cổ phiếu, sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được nhận là 5 cổ phiếu và 0,5 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.*
- Quyền nhận cổ phiếu thưởng sẽ không được chuyển nhượng.
- Cổ phiếu thưởng là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.
- Thời gian phát hành dự kiến : Quý 4 năm 2015

➤ **Phát hành cổ phiếu trả cổ tức năm 2014 (tỷ lệ 2,5%/VĐL) cho cổ đông hiện hữu:**

- Số lượng cổ phiếu phát hành thêm: 314.870 cổ phiếu
- Giá trị phát hành theo mệnh giá: 3.148.700.000 đồng (Ba tỷ một trăm bốn mươi tám triệu bảy trăm ngàn đồng).
- Đối tượng phát hành: cổ đông hiện hữu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu (cổ phiếu quỹ nếu có sẽ không được nhận cổ tức bằng cổ phiếu.)
- Nguồn vốn để phát hành cổ phiếu trả cổ tức: Lợi nhuận sau thuế trên Báo cáo tài chính đã kiểm toán tính đến ngày 31/12/ 2014 .
- Tỷ lệ thực hiện quyền: 1:0,025. Cổ đông sở hữu cổ phiếu có tên trong danh sách tại ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền nhận cổ tức năm 2014 bằng cổ phiếu sẽ được hưởng quyền nhận cổ phiếu. Cứ 01 (một) cổ phiếu tương ứng với 01 (một) quyền, 01(một) quyền sẽ được nhận 0,025 cổ phiếu.
- Nguyên tắc làm tròn và phương án xử lý cổ phiếu lẻ: Số cổ phiếu mỗi cổ đông được nhận sẽ được làm tròn xuống đến hàng đơn vị, số cổ phiếu lẻ phần thập phân (nếu có) sẽ bị hủy bỏ.
- Ví dụ: *Tại ngày Đăng ký cuối cùng chốt danh sách nhận cổ tức , cổ đông Nguyễn Văn A sở hữu 100 cổ phiếu tương ứng với 100 quyền. Cổ đông A sẽ được nhận cổ phiếu thưởng là $100 \times 0,025 = 2,5$ cổ phiếu, sau khi làm tròn, số cổ phiếu ông Nguyễn Văn A được nhận là 2 cổ phiếu và 0,5 cổ phiếu lẻ sẽ bị hủy bỏ.*
- Quyền nhận cổ phiếu thưởng sẽ không được chuyển nhượng.
- Cổ phiếu thưởng là cổ phiếu tự do chuyển nhượng.

- Thời gian phát hành dự kiến : Quý 4 năm 2015
- **Đại hội đồng cổ đông thường niên 2015 ủy quyền cho HĐQT:**
 - Lập các văn bản, hồ sơ báo cáo phát hành nộp Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước ;
 - Lựa chọn thời gian chốt danh sách cổ đông và phân phối cổ phiếu thích hợp sau khi có chấp thuận của UBCKNN ;
 - Thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan để hoàn tất phương án phát hành thêm cổ phiếu để trả cổ tức và thực hiện việc đăng ký, lưu ký, niêm yết bổ sung toàn bộ số cổ phiếu mới phát hành thêm tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt nam và Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hà Nội nhằm bảo vệ lợi ích cho cổ đông và Công ty;
 - Thực hiện các thủ tục thay đổi tăng Vốn Điều lệ, xin cấp sửa đổi Giấy chứng nhận Đăng ký Doanh nghiệp với Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội;
 - Sửa đổi các điều khoản liên quan tới Vốn Điều lệ tương ứng với số cổ phần phát hành thêm theo kết quả của phương án trong Điều lệ của Công ty và báo cáo cho Đại hội đồng cổ đông vào phiên gần nhất.

Điều 11: Thông qua *Tờ trình phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty* .

I.THÔNG TIN VỀ ĐỢT PHÁT HÀNH

1. Mục đích phát hành

Để đảm bảo duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, hiệu quả trong lĩnh vực hoạt động sản xuất kinh doanh, Công ty cổ phần Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam (Công ty) cần huy động thêm vốn bằng việc phát hành thêm cổ phiếu nhằm thực hiện những mục tiêu sau:

- Tăng thêm lợi ích cho cổ đông của Công ty, tăng thêm sự gắn kết của cổ đông với Công ty thông qua việc trả cổ tức bằng cổ phiếu.
- Huy động để bổ sung vốn lưu động phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Nâng cao hình ảnh của Công ty trước các đối tác, bạn hàng, tăng cường vị thế và năng lực cạnh tranh trong hoạt động kinh doanh.

2. Phạm vi phát hành

a. Chứng khoán phát hành

- Tên cổ phiếu phát hành: Cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp I Việt Nam.
- Mã cổ phiếu: TH1
- Vốn điều lệ : 125.948.570.000 đồng (một trăm hai mươi năm tỷ, chín trăm bốn mươi tám triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).
- Số lượng cổ phần đã phát hành :12.594.857 cổ phần.
- Số lượng cổ phần đang lưu hành :12.594.816 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu quỹ : 41 cổ phần
- Loại cổ phiếu :Cổ phiếu phổ thông.
- Mệnh giá cổ phiếu :10.000 đồng (Mười nghìn đồng).
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 13.539.427 cổ phần (sau khi loại trừ 41 cổ phiếu quỹ)

- Tổng giá trị phát hành (theo mệnh giá): 135.394.270.000 đồng (một trăm ba mươi năm tỷ ba trăm chín mươi tư triệu hai trăm bảy mươi nghìn đồng)
- Vốn điều lệ dự kiến sau khi phát hành: 261.342.840.000 đồng (hai trăm sáu một tỷ ba trăm bốn mươi hai triệu tám trăm bốn mươi nghìn đồng)

b. Đối tượng phát hành:

❖ Trả cổ tức bằng cổ phiếu (loại A)

- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu từ nguồn vốn Chủ sở hữu (trả cổ tức bằng cổ phiếu)
- Nguồn dùng để thưởng: Lợi nhuận chưa phân phối 2 năm 2013 và 2014
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 944.611 cổ phần
- Tỷ lệ trả cổ tức bằng cổ phiếu 7,5%, (mỗi cổ đông có tên trong danh sách nhận quyền sở hữu 1 cổ phần sẽ được nhận 0,075 cổ phần mới)
- Thời gian phát hành: Quý 4 năm 2015

❖ Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu (loại B): 12.594.816 cổ phần cổ phần (100% số cổ phần lưu hành)

- Hình thức phát hành: Phát hành cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu
- Giá phát hành: 10.000 đồng/1 cổ phần
- Số lượng cổ phiếu phát hành: 12.594.816 cổ phần
- Tỷ lệ phát hành 1/1, Mỗi cổ đông có tên trong danh sách nhận quyền sở hữu 1 cổ phần sẽ được quyền mua 1 cổ phiếu mới với giá 10.000 đồng/1 cổ phần.

c. Thời gian chào bán dự kiến: Sau khi được Ủy ban chứng khoán Nhà nước (“UBCKNN”) cấp giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng theo quy định, dự kiến Quý 4 năm 2015.

d. Phương thức xử lý số cổ phiếu lẻ và cổ phiếu từ chối mua:

Đối với cổ phiếu lẻ (nếu có) phát sinh khi thực hiện quyền, để đảm bảo không vượt quá số lượng phát hành, số lượng cổ phiếu phát hành thêm sẽ được làm tròn xuống hàng đơn vị. Toàn bộ số lượng cổ phần dôi ra do làm tròn sẽ được ủy quyền cho Hội đồng quản trị toàn quyền xử lý. Trong trường hợp HĐQT tiếp tục phân phối thì giá phân phối không được thấp hơn 10.000 đồng/1 cổ phần.

e. Hạn chế chuyển nhượng:

Toàn bộ cổ phiếu phát hành thêm được tự do chuyển nhượng

f. Phương án sử dụng vốn thu được từ đợt chào bán

Tổng số tiền dự kiến thu được từ đợt phát hành được Công ty sử dụng để bổ sung vào nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh xuất nhập khẩu, đầu tư kho tàng, bổ sung vốn để giải quyết nhu cầu vốn tại dự án 130 Nguyễn Đức Cảnh (Hà Nội) của Công ty...

g. Niêm yết Cổ phiếu

Toàn bộ số cổ phiếu phát hành thêm sẽ được niêm yết bổ sung trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội ngay sau khi kết thúc đợt phát hành.

II. CĂN CỨ ĐỀ XUẤT MỨC GIÁ PHÁT HÀNH

Giá chào bán cổ phần mới phát hành: 10.000 đồng/ cổ phần

ĐHĐCĐ ủy quyền cho HĐQT quyết định mức giá chào bán cổ phần.

Mức giá HĐQT phê duyệt có thể thấp hơn giá trị sổ sách nhưng tối thiểu phải bằng 10.000 đồng/cổ phiếu.

Giá trị sổ sách tại thời điểm 30/06/2015

Theo báo cáo tài chính kiểm toán hợp nhất Quý 2 năm 2015:

Chỉ tiêu	Khoản mục	30/06/2015
		Giá trị (triệu đồng VN)
Vốn chủ sở hữu	(1)	314.944.071.457
Số cổ phần đã phát hành	(2)	12.594.857
Số cổ phiếu quỹ	(3)	41
Số cổ phần đang lưu hành	(4)	12.594.816

$$\begin{aligned} BV &= \frac{\text{Vốn chủ sở hữu tại thời điểm 30/06/2015}}{\text{Số cổ phần đang lưu hành}} \\ &= \frac{314.944.071.457}{12.594.816} = 25.005 \text{ đồng/cổ phần} \end{aligned}$$

Giá trị thị trường tại ngày 31/08/2015: 24.500 đồng/cổ phần (nguồn: dữ liệu thị trường – Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội ngày 31/08/2015)

Căn cứ đề xuất mức giá phát hành:

- Nhằm đảm bảo quyền lợi của cổ đông, căn cứ nhu cầu vốn của Công ty và sự biến động của giá cổ phiếu trong tương lai, để đảm bảo đợt chào bán được thành công, Hội đồng quản trị đề xuất mức giá phát hành là: 10.000 đồng/cổ phần.

III. MỨC ĐỘ PHA LOÃNG CỔ PHIẾU DO ẢNH HƯỞNG CỦA VIỆC PHÁT HÀNH THÊM CỔ PHẦN.

1. Điều chỉnh giá thị trường

Cổ phiếu của Công ty đang được niêm yết trên Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội với mã giao dịch TH1. Tại ngày giao dịch không hưởng quyền, giá cổ phiếu của Công ty sẽ được thị trường điều chỉnh với công thức sau:

$$\text{Giá thị trường (điều chỉnh)} = \frac{PR_{(t-1)} + (I_1 \times PR) + (I_2 \times PR)}{1 + I_1 + I_2}$$

$PR_{(t-1)}$: là giá giao dịch của cổ phiếu trước ngày giao dịch không hưởng quyền

PR : là giá sẽ bán cho người nắm giữ quyền mua cổ phiếu trong đợt phát hành mới (trong trường hợp trả cổ tức bằng cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu thì $PR = 0$)

I_1 : Tỷ lệ vốn tăng 100% vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu

I_2 : Tỷ lệ trả cổ tức 7,5% vốn điều lệ cho cổ đông hiện hữu

Giả sử giá cổ phiếu trước ngày chốt danh sách thực hiện quyền $PR_{t-1} = 30.000$ đồng/cổ phiếu. Giá pha loãng cổ phiếu Công ty cổ phần Xuất nhập khẩu Tổng hợp 1 sau khi phát hành cổ phiếu được xác định như sau:

$$P = \frac{30.000 \times 1 + (100\% \times 10.000) + (7,5\% \times 0)}{1 + 100\% + 7,5\%} = 19.277 \text{ đồng/cp}$$

- **Lưu ý:** Giá cổ phiếu của Công ty có thể biến động và thay đổi tại thời điểm chốt danh sách cổ đông, ví dụ nêu trên chỉ nhằm mục đích chứng minh sự thay đổi về giá cổ phần khi cổ phiếu bị pha loãng.

2. Pha loãng EPS

Giả sử Công ty sẽ hoàn tất đợt phát hành thêm cổ phần trong quý 1 năm 2016 (thời điểm 31/03/2016).

Số lượng cổ phần của Công ty tại thời điểm hiện tại là: 12.594.857 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu quỹ: 41 cổ phiếu

Số lượng cổ phiếu lưu hành thời điểm hiện tại là: 12.594.816 cổ phiếu

Số lượng cổ phần phát hành thêm là: 13.539.427 cổ phiếu

Số lượng cổ phần sau phát hành dự kiến: 26.134.284 cổ phiếu

Giả sử Công ty phát hành hết số lượng cổ phiếu chào bán và không có cổ phiếu lẻ phát sinh phải xử lý. Số lượng cổ phần lưu hành dự kiến sau phát hành là: 26.134.243 cổ phần (Sau khi trừ đi 41 cổ phiếu quỹ)

- Số lượng cổ phiếu lưu hành bình quân gia quyền trong năm 2016:

$$Q_{bq} = \frac{12.594.816 \times 3 + 26.134.243 \times 9}{12} = \frac{351.395.364}{12} = 22.749.386 \text{ cổ phiếu}$$

- Giả sử Công ty đặt kế hoạch lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2016 bằng với kế hoạch năm 2015 là 15.000.000.000 đồng

- EPS Công ty trước phát hành

$$EPS_{\text{trước}} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành trước phát hành}} = \frac{15.000.000.000}{12.594.816} = 1.191 \text{ đồng}$$

- EPS Công ty sau phát hành

$$EPS_{\text{sau}} = \frac{\text{Lợi nhuận sau thuế}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành BQ gia quyền sau phát hành}} = \frac{15.000.000.000}{22.749.386} = 659 \text{ đồng}$$

3. Pha loãng giá trị sổ sách (BV)

- Vốn chủ sở hữu trước phát hành (30/06/2015) là 314.944.071.457 đồng
- Vốn chủ sở hữu dự kiến sau phát hành là $314.944.071.457 + 135.394.270.000 = 450.338.341.457$ đồng
- Giá trị sổ sách cổ phần Công ty trước phát hành

$$BV_{\text{tph}} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành trước phát hành}} = \frac{314.944.071.457}{12.594.816} = 25.005 \text{ đồng}$$

- Giá trị sổ sách cổ phần Công ty sau phát hành

$$BV_{\text{sph}} = \frac{\text{Vốn chủ sở hữu}}{\text{Số lượng cổ phiếu lưu hành sau phát hành}} = \frac{450.338.341.457}{26.134.243} = 17.232 \text{ đồng}$$

IV. ỦY QUYỀN

Đại hội đồng cổ đông 2015 thông qua phương án phát hành nêu trên, đồng thời ủy quyền cho Hội đồng quản trị:

- Lựa chọn thời điểm thích hợp để triển khai phương án phát hành và tiến hành các thủ tục cần thiết khác để thực hiện việc phát hành thêm ;
- Toàn quyền xử lý số lượng cổ phần không chào bán hết và số lượng cổ phiếu lẻ của đợt phát hành theo phương án đã được ĐHĐCĐ phê duyệt ;
- Quyết định phương án sử dụng vốn chi tiết trong từng thời kỳ tùy thuộc vào tình hình thực tế và hoạt động kinh doanh của Công ty nhằm mang lại hiệu quả cao nhất cho Công ty và các cổ đông;
- Thực hiện tất cả các vấn đề, công việc liên quan đến đợt phát hành;
- Thực hiện tất cả các thủ tục cần thiết để niêm yết bổ sung toàn bộ cổ phần phát hành thêm trên Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội theo quy định của pháp luật hiện hành ;
- Thực hiện thay đổi mức vốn điều lệ trong Điều lệ Công ty, đăng ký kinh doanh tại Sở Kế hoạch & Đầu tư và thực hiện các công việc khác có liên quan theo quy định của pháp luật;
- Ngoài những nội dung ủy quyền trên đây, trong quá trình thực hiện phương án phát hành, Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị bổ sung, sửa đổi, hoàn chỉnh phương án phát hành theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước sao cho việc huy động vốn của Công ty được thực hiện hợp pháp, đúng quy định đảm bảo quyền lợi của Cổ đông và Công ty.

Điều 12: Thông qua Quy chế ứng cử/đề cử và bầu cử bổ sung 01 thành viên BKS tại ĐHĐCĐ thường niên 2015.

- Thông qua Biên bản chốt danh sách ứng cử viên bầu bổ sung thành viên BKS là Bà : **Phạm Thị Chiến** – Phụ trách kế toán - Công ty cổ phần truyền thông đa phương tiện Việt Lê được nhóm cổ đông sở hữu 688.976 cổ phần tương ứng 5,47% có tổng số cổ phần có quyền biểu quyết trong thời hạn liên tục trên 6 tháng đề cử.

Đại hội đã tiến hành bỏ phiếu kín để bầu cử bổ sung 01 thành viên BKS. Kết quả bầu cử như sau:

- Tổng Số cổ đông và đại diện ủy quyền hợp lệ tham dự: 196, đại diện cho 12.032.994 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 95,54% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.
- Tổng Số phiếu phát ra :196, đại diện cho 12.032.994 cổ phần có quyền biểu quyết tham dự trực tiếp và ủy quyền tham dự của cổ đông tại Đại hội, tương ứng tỷ lệ 95,54%

- Tổng Số phiếu thu về : 183 đại diện cho 11.994.173 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 99,68%
- Số phiếu hợp lệ : 178, đại diện cho 11.977.470 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 99,54%
- Số phiếu không hợp lệ : 05, đại diện cho 16.703 cổ phần, tương ứng tỷ lệ 0,14%

Kết quả bầu bổ sung TV.BKS như sau:

Bà Phạm Thị Chiến có 11.977.470 phiếu bầu, tương ứng 99,54% cổ đông tham dự Đại hội.

Đôi chiếu Điều 144 khoản 3 Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 và quy chế bầu cử, đề cử, ứng cử TV.BKS nhiệm kỳ 2 (2011-2016) đã được ĐHĐCĐ thông qua trực tiếp tại Đại hội “Điều kiện trúng cử TV BKS: Người trúng cử thành viên Ban kiểm soát là đạt tỷ lệ bầu cao nhất xác định theo số quyền bầu cử. Vậy ứng cử viên Bà Phạm Thị Chiến đủ điều kiện trở thành thành viên Ban kiểm soát Công ty cho thời gian còn lại của nhiệm kỳ 2 (2011-2016).

Điều 13: Nghị quyết này gồm 13 trang và có hiệu lực kể từ ngày ký. Hội đồng quản trị và Ban điều hành có trách nhiệm thi hành Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA CUỘC HỌP**



HOÀNG TUẤN KHẢI